TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-PT
Ngày 29-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm;

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Ông Triệu Văn Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Triệu Thị M, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo bị kháng cáo*: **Triệu Thị M,** sinh ngày 29 tháng 11 năm 1973 tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Sinh P (đã chết) và bà Bàn Thị T; chồng: Đặng Văn Đ; con: Có 05 người con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Đinh Công T - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, bào chữa cho bị cáo Triệu Thị M; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Anh Đặng Phúc K, sinh ngày 09/02/1999; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28 tháng 8 năm 2018 (tức 18/7 âm lịch), gia đình chị Triệu

Thị L có tổ chức nấu cơm ăn rằm tháng bẩy và mời anh em họ hàng trong thôn (khoảng 03 mâm), đến cùng ăn cơm, uống rượu. Mọi người ngồi ăn, uống đến khoảng 23 giờ thì giải tán đi về gần hết, trong nhà lúc này chỉ còn Triệu Thị M, Đặng Phúc H, Đặng Phúc K, Đặng Hữu T và vợ chồng chủ nhà Triệu Thị L, anh Đặng Văn S vẫn đang tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì mới giải tán ra bàn ngồi uống nước, Triệu Thị M nhìn thấy có 02 chiếc điện thoại di động màu đen để trên bàn uống nước, Triệu Thị M đã lấy 02 chiếc điện thoại này và giấu vào trong gấu quần bên phải mình đang mặc. Lúc này bà Triệu Thị Đ là mẹ của Đặng Thị L có ra gọi L đang ngủ giường cạnh bàn uống nước dậy để đi về, Đặng Thị L tìm không thấy điện thoại của mình đâu, nên có nhờ bố là Đặng Hữu T gọi thử vào điện thoại của mình để tìm, nhưng không thấy có tín hiệu. Triệu Thị M sau khi lấy được 02 chiếc điện thoại và định đi về, thì bị Đặng Phúc K cầm tay giữ lại và nói bằng tiếng Dao "Có được lấy điện thoại của người ta thì bỏ của người ta ra". Triệu Thị M nói lại "Tao không được cầm", liền lúc đó chị Triệu Thị L kiểm tra quần của Triệu Thị M, thì phát hiện ống quần chân bên phải Triệu Thị M, sắn gấp ngược vào trong có 02 chiếc điện thoại di động, nên Triệu Thị M tự lấy 02 chiếc điện thoại ra và đặt trên bàn uống nước. Thấy vậy Đặng Phúc K có chỉ tay vào Triệu Thị M và nói sao lại trộm điện thoại của người ta; Triệu Thị M cũng nói lại " Tao không lấy, đấy là tao cầm nhầm", đồng thời tay cầm chiếc điếu cày hút thuốc lào, đánh về phía Đặng Phúc K, nhưng Triệu Thị L đã giằng được, Triệu Thị M lại cầm một chiếc chén uống nước bằng sứ to bằng nắm tay ở trên bàn, đập mạnh một nhát vào vùng mắt bên trái của Đặng Phúc K, làm chén vỡ thành nhiều mảnh, sau đó Triệu Thị M cầm mảnh vỡ của chén đánh tiếp một nhát trúng vào vùng cổ, gây thương tích cho Đặng Phúc K làm chảy nhiều máu và phải đưa đi bệnh viện chữa trị vết thương, đến ngày 04/9/2018 thì ra viện và sau đó làm đơn trình báo Công an để xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ đơn đề nghị của Đặng Phúc K, ngày 30/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 31, đến Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của Đặng Phúc K. Tại bản kết luận giám định số 282/TgT ngày 01/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: "Sẹo xấu vết thương vùng mắt trái, cổ trái, tổng tỷ lệ 15%".

Hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của Triệu Thị M, qua định giá tài sản kết luận có trị giá là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời Công an huyện Bắc Sơn đã Quyết định xử phạt hành chính, đối với Triệu Thị M về hành vi Trộm cắp tài sản là phạt tiền 1.500.000 đồng; đối với 02 chiếc điện thoại di động Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, đã trả lại cho chủ sở hữu để quản lý, sử dụng.

Về bồi thường thiệt hại: Đặng Phúc K yêu cầu Triệu Thị M phải bồi thường chi phí chữa trị thương tích, tổng số tiền là 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 27-02-2019, Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Triệu Thị M phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Triệu Thị M 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Triệu Thị M đã bồi thường cho bị hại Đặng Phúc K khoản tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), do các bên tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định.

Ngày 08/3/2019, bị hại Đặng Phúc K kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức hình phạt của bị cáo lên 03 năm tù giam, không cho bị cáo hưởng án treo và đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 23.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Đặng Phúc K giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tại cấp sơ thẩm bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã vùng sâu, xa; bản thân không được học, không biết chữ; nhận thức pháp luật, xã hội hạn chế, Bản án sơ thẩm đã tuyên phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đơn kháng cáo của bị hại Đặng Phúc K làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của bị hại Đặng Phúc K thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, do đó mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Bị hại đề nghị tăng mức hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo nhưng lại không đưa ra được căn cứ nên không chấp nhận. Về bồi thường thiệt hại tại cấp sơ thẩm bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền là 5.000.000 đồng, xét thấy mức thỏa thuận bồi thường là hợp lý, tại cấp phúc thẩm bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại nhưng không đưa ra được căn cứ cũng như tài liệu chứng cứ mới, tình tiết mới cho yêu cầu kháng cáo nên không được chấp nhận. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, giữ nguyên

bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt và phần bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thị M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Triệu Thị M về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo của bị hại Đặng Phúc K, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Triệu Thị M; mức hình phạt 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp. Trong quá trình kháng cáo cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị hại không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo của bị hại, cần giữ nguyên phần hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 23.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị hại là người được hưởng chế độ bảo hiểm y tế 100%, không mất khoản tiền chi trả cho chi phí điều trị, số tiền 5.000.000 đồng đã thỏa thuận bồi thường tại cấp sơ thẩm là phù hợp với thiệt hại thực tế đã xảy ra; tại cấp phúc thẩm bị hại không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho các khoản tiền thiệt hại thực tế cũng như các tài liệu chứng cứ, tình tiết mới để làm căn cứ cho việc kháng cáo; không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo về tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại Đăng Phúc K. Cần giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, qua lời khai nhận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa phúc thẩm, đã thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng nhưng bị hại chưa nhận, bị cáo đã đem số tiền trên nộp cho Công an xã; Bản án sơ thẩm xác định bị cáo đã bồi thường cho bị hại là chưa chính xác, cần chỉnh sửa lại lời tuyên trong phần quyết định của Bản án sơ thẩm cho phù hợp thực tế, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Ý kiến của người bào chữa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Tuy kháng cáo không được chấp nhận nhưng bị hại Đặng Phúc K thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự

phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đặng Phúc K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt và trách nhiệm bồi thường thiệt hại, cụ thể:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Xử phạt bị cáo Triệu Thị M 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/02/2019. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện B giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Triệu Thị M phải bồi thường cho bị hại Đặng Phúc K khoản tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), do các bên tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa.

3. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại Đặng Phúc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29/5/2019.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

5

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP, KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm